

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2025 là năm thứ ba của nhiệm kỳ V (2023-2027), hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày với Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

I. VỀ NHÂN SỰ:

1. Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên

1. Ông: Lê Hồng Phúc – Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Lê Quốc Khánh – UV HĐQT
3. Ông: Võ Đức Nhân – UV HĐQT
4. Ông: Đinh Văn Dũng – UV HĐQT
5. Ông: Nguyễn Hữu Sáng – UV HĐQT

2. Ban kiểm soát: gồm có 3 thành viên

1. Ông: Phan Anh Huy – Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà: Bùi Thị Hoa – UV Ban kiểm soát
3. Ông: Phan Đình Tiên – UV Ban kiểm soát

3. Cổ đông: Cơ cấu cổ đông công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh theo danh sách chốt tại ngày 24/03/2026 (Danh sách do VSDC cung cấp) gồm: 458 cổ đông trong đó cá nhân 452 và 6 cổ đông tổ chức. Có 4 cổ đông lớn có số cổ phần trên 5% vốn điều lệ.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2025:

1. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT có sự thống nhất cao trong việc đề ra chiến lược phát triển của Công ty. Luôn luôn chỉ đạo sát sao kịp thời các Bộ phận, Chi nhánh triển khai có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

- CBCNV Công ty có tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực vượt qua từng khó khăn thách thức trước thay đổi tình hình kinh tế xã hội.

- Ban lãnh đạo (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc) năng động, sáng tạo, bám sát nghị quyết HĐQT chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Cơ sở vật chất cho sản xuất, kinh doanh được chú trọng đầu tư và mở rộng sản xuất.

- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương.

b. Khó khăn, thách thức:

- Năm 2025 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn do chiến tranh, các loại chi phí đầu vào tăng như lương, BHXH, BHYT, BHTN...

- Đấu thầu, cung ứng thuốc vào các cơ sở điều trị gặp nhiều khó khăn do thị trường ETC có nhiều chính sách thay đổi, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận của Công ty.

- Giá cả Nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí tăng nhiều.

- Chính sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý được liên tục thay đổi.

- Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tự OTC và thị trường ETC.

- Hệ thống bán hàng chưa được bao phủ rộng do thiếu nhân sự; Chưa có sản phẩm thương hiệu mạnh để tiến sâu, tiến mạnh vào thị trường.

2. Công tác tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị của Công ty ngày càng được hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp.

- Ban hành Quy chế quản trị của Công ty, quy định chức năng nhiệm vụ các Bộ phận, Chi nhánh.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý đúng người, đúng việc, đảm bảo công việc được thực thi hiệu quả theo hướng tinh gọn. Việc miễn nhiệm các chức danh cán bộ quản lý dựa trên hiệu quả công việc, đảm bảo công khai, dân chủ, không trái với các quy định theo hợp đồng lao động.

- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, đáp ứng đủ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

3. Kết quả đạt được trong năm 2025.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đã xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

Kết quả các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ thực hiện(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ	500	420,5	84
2	Doanh thu hàng Hadiphar SX	Tỷ	420	353,8	84
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	20	24,7	124
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	16	20,1	126
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu	10	10	100

Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã rất năng động, nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã giao; Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, góp phần không nhỏ vào hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

3.1. Hoạt động kinh doanh:

- HĐQT đã đề xuất các chiến lược, mục tiêu, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý tập trung cao cho công tác thị trường như xây dựng hệ thống, mạng lưới, nhân sự, các chương trình bán hàng, quảng cáo ... Trong nhiệm kỳ qua, doanh thu không ngừng tăng trưởng ở mức cao, là đơn vị chủ lực phân phối thuốc trong toàn tỉnh, đấu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở điều trị trong tỉnh luôn giữ mức cao.

- Đầu tư, chỉ đạo mở rộng mạng lưới phân phối thuốc trong phạm vi toàn quốc, vì vậy thương hiệu HADIPHAR ngày càng được khẳng định. Cơ sở vật chất, kho tàng, phương tiện vận tải... tiếp tục được chú trọng đầu tư mở mang.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho các chi nhánh nội và ngoại tỉnh để mở rộng mạng lưới bán hàng phân phối: nhà ở và văn phòng chi nhánh Hà Nội...

- Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty (03/08/1960-03/08/2025) vào ngày 01/08/2025 tại khách sạn Melia Vipear Hà Tĩnh với sự tham dự của hơn 500 khách mời và cán bộ công nhân viên Công ty.

3.2. Hoạt động sản xuất:

- Hoạt động sản xuất là hướng chiến lược mang lại lợi ích lâu dài và bền vững của doanh nghiệp. Công tác đầu tư, nâng cấp cho hệ thống sản xuất được HĐQT luôn ưu tiên, chú trọng thường xuyên.

- Triển khai, xây dựng dự án xây dựng nhà máy sản xuất và nhà Quản lý chất lượng QA tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên với chi phí đầu tư dự án trên 20 tỷ.

- Đầu tư dây chuyền máy móc thiết bị mới (máy vô nang, đóng gói, máy đóng hộp dán nhãn...) theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa; Tiếp nhận thiết bị được đầu tư và đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp lại dây chuyền

sản xuất mới và dây chuyền sản xuất cũ nhằm giảm thiểu nhân công lao động thủ công, tăng hiệu quả sản xuất, đảm bảo cung ứng hàng hóa kịp thời khi có nhu cầu.

- Quan tâm hàng đầu cho công tác nghiên cứu phát triển, thu hút cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học, đầu tư cho công tác đăng ký sản phẩm mới. Đã có nhiều sản phẩm Công ty sản xuất có thương hiệu đem lại giá trị cao.

- Kiểm tra GMP, đã được cấp giấy chứng nhận GMP Nhà máy đông dược, Xưởng sản xuất công suất nhỏ, Nhà máy tân dược, Dây chuyền thuốc nhỏ mắt. Kiểm tra đánh giá GLP phòng Kiểm tra chất lượng theo đợt đánh giá GMP chung các nhà máy. Kiểm tra kho GSP.

- Công nhân được đào tạo thường xuyên, đảm bảo quy trình sản xuất thực hiện đúng SOP.

- Thực hiện nâng cấp thành công Iso theo phiên bản 9001:2015, Iso 13485:2016 và áp dụng thực tế vào công tác sản xuất, kinh doanh hàng ngày, cải thiện nâng cao hiệu quả công việc, chống lãng phí trong sản xuất và kinh doanh.

3.3. Hoạt động tài chính:

- HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình tài chính, giám sát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, kinh doanh có hiệu quả.

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để huy động được nguồn vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh và đầu tư dài hạn.

- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 do công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE), kiểm tra thuế năm 2024 do Cục thuế Tỉnh Hà Tĩnh thực hiện.

- Chi trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ 15% bằng tiền mặt vào ngày 29/05/2025 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 08/05/2025, số tiền chi trả gần 15 tỷ đồng trích từ lợi nhuận sau thuế của năm 2024 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

- Cập nhật, hướng dẫn, đào tạo các thay đổi của pháp luật về thuế và các chính sách pháp luật liên quan, quy định sau khi sáp nhập tỉnh thành, huyện thị, xã phường và các cơ quan ban ngành cho bộ phận kế toán toàn công ty, các bộ phận có liên quan để thực hiện đúng theo các quy định mới của pháp luật.

- Đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, việc chi tiêu theo định mức, dự trù, tiết kiệm chi phí.

- Đảm bảo chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN và mọi quyền lợi cho người lao động. Nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ và đúng luật. Các chỉ tiêu Nộp ngân sách năm sau đều cao hơn năm trước.

3.4. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển. Chiến lược đầu tư theo 3 mục tiêu:

- Đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị, nhà xưởng tăng năng lực sản xuất và kinh doanh.

- Đầu tư hệ thống quản lý, quản trị doanh nghiệp theo hướng số hóa và nâng cao hiệu quả.

- Đầu tư con người chất lượng cao đáp ứng tình hình sản xuất, kinh doanh, quản lý.

Tổng mức đầu tư năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tỷ	8,4	13,8	5,6	45,7	14,4
2	Máy móc, thiết bị	Tỷ	6,7	15,7	8,1	10,2	3,5
3	Phương tiện vận tải	Tỷ	3	1,2	1,3	0	1,7
4	Phần mềm quản lý	Tỷ	2	0	1,3	0	0
	Tổng cộng		20,1	30,7	16,3	55,9	19,6

4. Đánh giá về công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức được 6 cuộc họp lớn và một số cuộc họp nhỏ đột xuất để đưa ra các quyết sách trong hoạt động kinh doanh, sản xuất, đầu tư, tài chính.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã đồng hành cùng Công ty từ nhiều năm nay, đều là những người có nhiều kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của Hội đồng quản trị, trong đó có Nghị quyết và Quyết định liên quan đến những vấn đề quan trọng của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngoài hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị cũng đã quan tâm, chỉ đạo việc chăm lo đời sống của người lao động trong Công ty. Lương của cán bộ nhân viên luôn được trả đầy đủ, điều kiện làm việc của cán bộ, công nhân viên luôn được quan tâm chu đáo.

- Ngoài ra, luôn tuyên truyền và tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện: ủng hộ Tết cho người nghèo, hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nông thôn mới...

5. Phối hợp hoạt động HĐQT - Ban Kiểm soát:

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

PHẦN II:

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Từ những kết quả đạt được trong năm 2025, HĐQT định hướng một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tổng doanh thu năm 2026 là 485 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 400 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt 20 tỷ - 25 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 20%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

3. Triển khai các dự án, đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện từng bước các dự án còn dang dở của năm 2025, mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại nhằm tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để đa dạng hóa các sản phẩm thuốc chữa bệnh cung ứng cho thị trường.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường. Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện.

4. Đăng ký đề tài mới năm 2026 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỉ lệ 16%.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất đề ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau để Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

1. Về hoạt động kinh doanh:

- Chỉ đạo Ban Điều hành duy trì và giữ vững thị trường hiện có, tăng cường tìm kiếm đối tác mới, mở rộng thị trường; Nâng cao chất lượng dịch vụ; Tăng cường công tác tiếp thị, bám sát nhu cầu thị trường, quảng bá sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng mở rộng mạng lưới, hệ thống phân phối về chiều rộng lẫn chiều sâu trong cả nước. Đầu tư sản phẩm thương hiệu, sản phẩm đạt tương đương sinh học để đi sâu và đi nhanh vào thị trường, đưa lại doanh thu lớn.

- Đầu tư kho tàng, Chi nhánh, văn phòng đại diện, phương tiện vận tải... để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng chiến lược Marketing chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo dựng được thương hiệu uy tín Hadiphar trên thị trường. Chuyên nghiệp hóa công tác kinh doanh online.

- Tập trung cao cho công tác đấu thầu trong tỉnh và ngoại tỉnh.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để khai thác làm phong phú thêm nguồn hàng. Phân phối chuyên nghiệp, nhiều kênh, nhiều chiều.

- Xây dựng lại danh mục sản phẩm, giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

- Xây dựng đề án nghiên cứu “chuỗi nhà thuốc Hadiphar”.

- Đối với các chi nhánh nội tỉnh hoạt động yếu kém đưa phương án sát nhập về công ty. Bán hàng vào chuỗi sâu rộng hơn và triển khai sớm.

2. Về hoạt động sản xuất:

- Sản xuất vẫn là chiến lược trọng tâm và lâu dài, Công ty tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống nhà xưởng, dây chuyền sản xuất hiện đại. Tập trung mua sắm máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất cho hai nhà máy Tân dược và Đông dược. Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt, mũi, tai, tập trung nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm có giá trị và thương hiệu Hadiphar.

- Đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ nâng cao năng lực sản xuất theo hướng thực hiện cách mạng 4.0 hiện đại hóa, tự động hóa. Đầu tư tài chính mua công nghệ, bản quyền những sản phẩm độc đáo, khác biệt để sản xuất những sản phẩm có giá trị, hiệu quả kinh tế lớn. Nghiên cứu liên doanh sản xuất với đối tác nước ngoài nhằm du nhập công nghệ, áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại vào sản xuất.

- Chú trọng, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản phẩm mới để cho ra đời nhiều sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, có hiệu quả kinh tế. Nâng cao, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm đưa hoạt động sản xuất vào nề nếp, khoa học. Đầu tư, nâng cao năng lực cho hệ thống kiểm tra chất lượng, xây dựng phòng thí nghiệm đạt chứng chỉ quốc tế.

- Xây dựng và đăng ký các sản phẩm thương mại sinh học.

3. Về hoạt động tài chính, đầu tư và quản trị công ty:

- Tổ chức tốt hoạt động tài chính, minh bạch, hiệu quả. Đảm bảo phản ánh số liệu thống kê kịp thời cho công tác định hướng xây dựng kế hoạch.

- Làm tốt công tác quản lý công nợ, giảm thiểu nợ xấu, hàng tồn kho, đảm bảo không để tình trạng nợ đọng, nợ xấu trong hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, tính toán đúng lúc, đúng thời điểm cho các hoạt động mở rộng hệ thống mạng lưới phục vụ kinh doanh.

- Định mức chi phí trong sản xuất, kinh doanh; Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

- Kế hoạch mua đất xây dựng các chi nhánh của Công ty khi có điều kiện thuận lợi và yêu cầu mở rộng thị trường.

- Trả cổ tức cho cổ đông và tạo điều kiện tốt cho cổ phần thanh khoản.

- Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng và phát triển các dây chuyền sản xuất, mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi khoa học, kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành.

- Phối hợp xây dựng một số quy chế mới về phân loại lao động và quy chế thưởng phạt trong chính sách tiền lương, điều chỉnh một số vấn đề chưa hợp lý trong các chính sách về tiền lương, quy chế chi tiêu, chính sách bán hàng hiện tại để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm tra thuế, quyết toán thuế (TNDN, Cá nhân) năm 2025.

4. Công tác hoạt động đoàn thể:

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức chính trị, xã hội hoạt động một cách có hiệu quả, thiết thực, góp vào thành công về hoạt động chuyên môn.

- Các tổ chức, đoàn thể phấn đấu giữ vững các danh hiệu đạt được, thi đua gặt hái được nhiều thành tích, danh hiệu cao hơn.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty thực hiện trong năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông.

Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hồng Phúc



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 KẾ HOẠCH NĂM 2026

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

- Những khó khăn của công ty gặp phải trong năm 2025:

+ **Khó khăn thị trường:** Năm 2025 là năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do chiến tranh xung đột xảy ra ở khắp nơi từ Trung Đông, Nga - Ukraine, Thái Lan – Campuchia... Chính sách thuế thay đổi của tổng thống Mỹ làm ảnh hưởng cung cầu, xuất nhập khẩu của Việt Nam và các nước trên thế giới. Kênh bán hàng ETC phân phối trong cơ sở điều trị chiếm doanh thu từ 30-40% của Công ty bị giảm mạnh do thị trường ETC có nhiều chính sách thay đổi. Kênh bán hàng OTC do kinh tế khó khăn nên sức mua giảm mạnh.

+ **Khó khăn trong sản xuất:** Tỷ giá năm 2025 tăng cao so với năm 2024 dẫn đến giá nguyên liệu nhập khẩu tăng, đứt gãy chuỗi cung ứng, nguyên liệu bao bì trong sản xuất do chiến tranh và chính sách thuế từ Mỹ thay đổi ảnh hưởng toàn thế giới; Dược liệu ngày càng khan hiếm đẩy giá tăng và nguồn cung ứng bị hạn chế.

+ **Hàng hóa:** Hàng hóa kinh doanh bị thiếu do vận chuyển, nhập khẩu, chiến tranh; Hàng hóa lên giá. Cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.

- Những thuận lợi của công ty:

+ Hệ thống mạng lưới phân phối ổn định do xây dựng được mạng lưới và áp dụng phần mềm vào quản lý và bán hàng, chính sách lương thưởng tốt tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên ổn định và phấn đấu.

+ Nhân sự tốt, đặc biệt là cán bộ khoa học của Công ty đã nghiên cứu và sản xuất ra được các sản phẩm mới nên góp phần tăng doanh số.

+ Đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, hệ thống nhà xưởng tăng chất lượng, tăng năng suất lao động và giảm chi phí, tăng cạnh tranh trên thị trường.

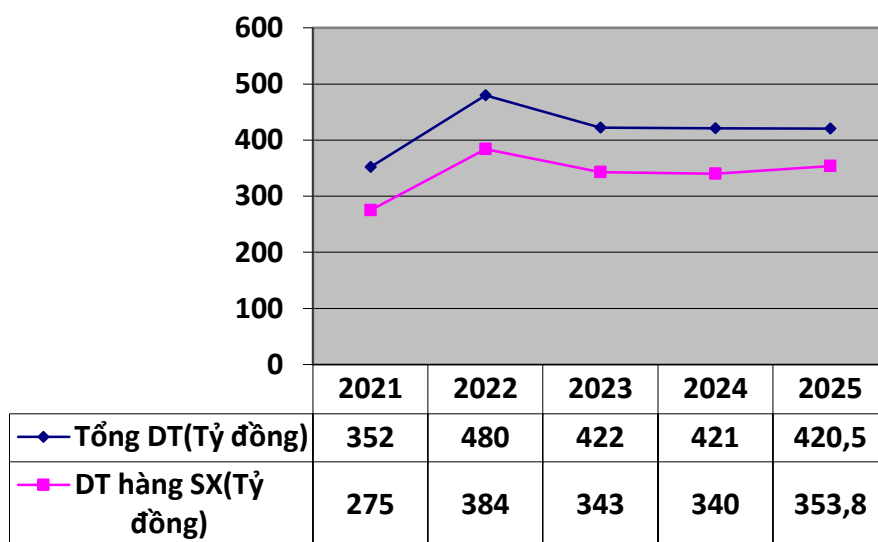
+ Xây dựng được thương hiệu, uy tín của Hadiphar.

Vượt qua khó khăn đó công ty đạt được kết quả khả quan:

1. Công tác kinh doanh:

- Tổng doanh thu: Năm 2025 là 420,5 tỷ trên kế hoạch 500 tỷ đạt 84% kế hoạch.

- Doanh thu hàng HDP sản xuất: Năm 2025 là 353,8 tỷ trên kế hoạch 420 tỷ đạt 84% kế hoạch.



Trong năm qua Công ty vẫn liên tục giữ vững là đơn vị chủ lực cung ứng thuốc chữa bệnh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Xây dựng và ban hành chính sách lương mới cho TDV, QLV, nhân viên chi nhánh các chi nhánh ngoại tỉnh, gắn các chỉ tiêu KPI về thực hiện ngày công, gam hàng hóa, phát triển sản phẩm mới và SKU góp phần nâng cao công tác quản lý bán hàng và quản lý khách hàng thành hệ thống, tạo được doanh thu ổn định, ổn định đời sống cán bộ công nhân viên.

- Triển khai các chương trình bán hàng mang lại hiệu quả thiết thực: Chương trình Oresol, sâm nhung bổ thận, Rhomaticgel 20g, chương trình hợp đồng, chương trình CLB Hadiphar lần thứ 16...

- Triển khai chương trình bán hàng shop online trên shopee, đổi mới các chương trình chăm sóc khách hàng, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu trên các diễn đàn như facebook, chạy quảng cáo... Các sự kiện nổi bật được đưa ra công bố một cách nhanh chóng và có tính lan tỏa rộng, góp phần quảng bá thương hiệu Hadiphar.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động marketing sản phẩm và xây dựng thương hiệu.

- Triển khai bán hàng vào chuỗi nhà thuốc như Long Châu, An Khang, Pharmacy..., bán hàng vào sàn thuocsi.vn.

- Đưa ra chính sách mới cho câu lạc bộ nội tỉnh, ký kết các hợp đồng năm với khách hàng.

- Củng cố hệ thống mạng lưới CN nội ngoại tỉnh, quy hoạch phát triển vùng, tỉnh, phủ lẻ trên toàn quốc và nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ.

- Bổ sung nhân sự vùng trồng, thay thế nhân sự yếu kém.

- Tiếp tục kiểm soát được giá bán, giảm tình trạng phá giá, lộn thị trường.

- Tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ Tôi yêu Hadiphar lần thứ 16.

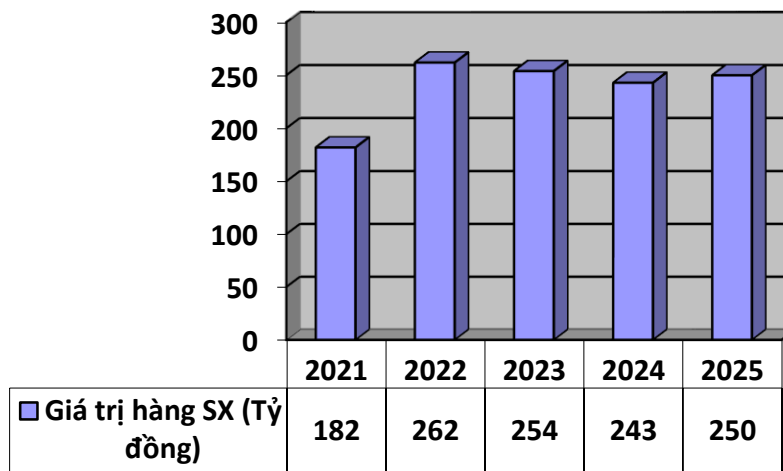
- Áp dụng xây dựng môi trường làm việc số đã nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

- Xuất khẩu hàng hóa đi Lào, Cambodia với doanh thu hơn 7,7 tỷ các mặt hàng: Gluco C, viên giải rượu Hadiphar, Coldbays flu, Pameladol extra, Azivita ORL, Azivita Baby care ...

- Đấu thầu, ký hợp đồng, triển khai bán hàng sau khi có kết quả đấu thầu cho 2 năm 2025-2027.

- Thực hiện kiểm tra kho GSP.

2. Công tác sản xuất:



Giá trị hàng sản xuất năm 2025 là 250 tỷ đồng đạt 86% kế hoạch 290 tỷ và đạt 103% so với năm 2024. Sản xuất luôn đảm bảo hàng hóa trong việc cung ứng hàng.

- Năm 2025 đảm bảo được việc làm và thu nhập ổn định cho hơn 200 cán bộ công nhân viên ở hai nhà máy Tân Dược và Đông Dược.

- Công tác hồ sơ đăng ký thuốc, bổ sung, thay đổi, gia hạn ... được theo dõi và triển khai kịp thời. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động nghiên cứu, đăng ký sản phẩm.

- Đã đưa ra thị trường 20 mặt hàng mới, trong đó có nhiều sản phẩm có doanh số cao như Kỳ linh điệp, Giảm đau TK1...

- Làm hồ sơ lô sản xuất, gia hạn, bổ sung, đăng ký mới, thay đổi quy cách, nguyên liệu

- Hoàn thành công tác kiểm tra đánh giá ISO 13485: 2016 và ISO 9001:2015.

- Kiểm tra GMP, đã được cấp giấy chứng nhận GMP Nhà máy đông dược, Xưởng sản xuất công suất nhỏ, Nhà máy tân dược, Dây chuyền thuốc nhỏ mắt. Kiểm tra đánh giá GLP phòng Kiểm tra chất lượng theo đợt đánh giá GMP chung các nhà máy.

- Cải tiến một số máy móc thiết bị cũ để nâng cao năng suất và giảm thủ công trong sản xuất. Mua sắm máy móc thiết bị mới cho các nhà máy, bộ phận QC và R&D để nâng cao công tác sản xuất đáp ứng khối lượng sản xuất ngày càng tăng.

- Phối hợp với các bộ phận cơ điện, QA, QC, R&D...triển khai một số dây chuyền sản xuất như: Dây chuyền Pilot, dây chuyền nước nhỏ mắt....

- Kiểm soát, theo dõi sản xuất tại 2 nhà máy, phát hiện và xử lý các vi phạm, sự cố trong quá trình sản xuất. Nghiên cứu thay thế một số loại tá dược nhằm hạ giá thành sản phẩm giữ nguyên chất lượng để cạnh tranh trong thị trường.

- Xem xét lại đơn giá một số sản phẩm sau khi có các máy móc thiết bị đưa vào sản xuất để đưa lại hiệu quả cạnh tranh về giá cho sản phẩm.

- Hoàn thành xin cấp phép gấp phép môi trường tại 2 nhà máy.

- Đầu tư hệ thống Phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh ở 2 nhà máy.

- Lấy mẫu giám sát môi trường, quan trắc nước thải định kỳ theo quy định.

- Thu gom chất thải nguy hại 2 lần năm 2025 tại 2 nhà máy.

3. Công tác tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Thực hiện chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Năm chi trả cổ tức	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Chi trả cổ tức cho năm	2020	2021	2022	2023	2024
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	8	10	16	12	15

- Bảo toàn và phát triển vốn; Tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động.

- Đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh, lương, thưởng cho CBCNV, lễ kỷ niệm 65 năm thành lập công ty, chi phí chi tiêu và đầu tư. Các phúc lợi cho Người lao động được quan tâm và thực hiện tốt.

- Nộp thuế, bảo hiểm xã hội đầy đủ và kịp thời, giải quyết chế độ chính sách cho người lao động.

- Đáp ứng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại hóa và đảm bảo môi trường phát triển. Tổng mức đầu tư các năm như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	Tỷ	8,4	13,8	5,6	45,7	14,4
2	Máy móc, thiết bị	Tỷ	6,7	15,7	8,1	10,2	3,5
3	Phương tiện vận tải	Tỷ	3	1,2	1,3	0	1,7
4	Phần mềm quản lý	Tỷ	2	0	1,3	0	0
	Tổng cộng		20,1	30,7	16,3	55,9	19,6

- Kiểm tra kiểm soát doanh thu, chi phí và quyết toán kết quả kinh doanh hàng tháng để có kế hoạch phù hợp trong kinh doanh và sản xuất. Đảm bảo lợi nhuận để chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông đầy đủ.

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	9,5	16,9	12,4	15,8	20,1

- Kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm tra thuế hàng năm, đảm bảo số liệu kế toán minh bạch.

- Xây dựng chính sách bán hàng, lương, thưởng và các chương trình khuyến mãi thống nhất từ công ty. Nâng cao công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ và kịp thời, phân công công việc hợp lý và sát sao, nâng cao năng lực để kiểm tra kiểm soát toàn hệ thống công ty.

- Cập nhật, hướng dẫn, đào tạo các thay đổi của pháp luật về thuế và các chính sách pháp luật liên quan, quy định sau khi sáp nhập tỉnh thành, huyện thị, xã phường và các cơ quan ban ngành cho bộ phận kế toán toàn công ty, các bộ phận có liên quan để thực hiện đúng theo các quy định mới của pháp luật.

- Phân công kế toán phụ trách sát sao công nợ công ty để thu hồi công nợ tốt, tránh việc xảy ra công nợ khó đòi.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty vẫn trong mức an toàn và công ty vẫn đảm bảo khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo các quy định của nhà nước.

4. Công tác tổ chức:

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động: lương tháng 13, tiền tết, phối hợp với công đoàn cơ sở đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định và quy chế của công ty.

- Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, kỷ niệm 65 năm thành lập công ty.

- Tổ chức thành công các hội nghị tổng kết, sơ kết... công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV.

- Liên hệ tổ chức các khóa đào tạo cho CBCNV tham gia: đào tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, lãnh đạo và nghiên cứu chuyên môn.

- Công tác từ thiện trong năm được chú trọng trị giá hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

I. Mục tiêu tổng quát năm 2026

1. Tổng doanh thu năm 2026 là 485 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 400 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt 20 tỷ - 25 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 20%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

3. Triển khai các dự án, đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện từng bước các dự án còn dang dở của năm 2025, mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại nhằm tăng năng

lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để đa dạng hóa các sản phẩm thuốc chữa bệnh cung ứng cho thị trường.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường. Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện

4. Đăng ký đề tài mới năm 2026 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỉ lệ 16%.

II. Các chỉ tiêu cụ thể

1. Công tác kinh doanh:

- Triển khai và đổi mới các chương trình bán hàng để tăng doanh số và phù hợp với thị trường; Từ đầu năm xây dựng chương trình bán hàng điểm, trưng bày cho nhóm sản phẩm, xây dựng chương trình hợp đồng với các khách hàng thân thiết hàng năm.

- Đầu tư tập trung cao mảng ETC khu vực Hà Nội, Các bệnh viện tuyến trung ương, thầu nội tỉnh, các khu vực vùng miền trên toàn quốc. Tập trung bán hàng sau khi có kết quả đấu thầu của 2 năm 2025-2027.

- Củng cố và chỉ đạo sát sao thị trường OTC nội ngoại tỉnh để giữ vững thị trường và phát triển kinh doanh theo các mặt hàng chiến lược của công ty, nâng cao hình ảnh thương hiệu, chất lượng dịch vụ, tổ chức tốt đại hội câu lạc bộ Tôi yêu Hadiphar lần thứ 17. Đối với các chi nhánh nội tỉnh hoạt động yếu kém đưa phương án sát nhập về công ty. Xây dựng các quy chế hoạt động, lương thưởng, chi phí hoạt động cho các chi nhánh huyện.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để gia tăng độ phủ ở các vùng độ phủ còn thấp.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống phân phối trên cả nước: Các chi nhánh, các vùng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tuyển dụng nhân sự cho từng tháng, quý.

- Đẩy mạnh triển khai bán hàng qua các trang thương mại điện tử, duy trì quảng cáo sản phẩm trên các trang mạng xã hội...

- Tập trung nâng cao công tác Marketing sản phẩm, triển khai trưng bày sản phẩm tại quầy hàng để tăng tương tác, quảng bá sản phẩm và thương hiệu Hadiphar. Có kế hoạch xây dựng showroom giới thiệu hàng Hadiphar sản xuất tại 167 Hà Huy Tập.

- Xây dựng chính sách giá bán phù hợp để tăng mức độ cạnh tranh với các sản phẩm trên thị trường.

- Xây dựng và áp dụng OKR và KPI quản trị theo mục tiêu và kế hoạch then chốt cho TDV, QLV và giám đốc chi nhánh theo từng tháng, quý, năm.

- Triển khai các chương trình bán hàng phù hợp và có sự đổi mới để kích thích bán hàng, tăng doanh số.

- Tiếp tục hợp tác phân phối các mặt hàng OTC, ETC. Bán hàng vào chuỗi sâu rộng hơn và triển khai sớm.

- Tập trung công tác bán hàng Đông dược tạo công ăn việc làm, nâng cao doanh số.

2. Công tác sản xuất:

- Tập trung công tác sản xuất tại hai nhà máy để đảm bảo hàng hóa trong lưu thông. Tăng cường công tác giám sát quá trình sản xuất tại 2 nhà máy, xử lý kịp thời các sự cố các vi phạm trong quá trình sản xuất, cải tiến quy trình một số sản phẩm chưa ổn định.

- Tập trung cho công tác đăng ký thuốc, gia hạn đăng ký các số hiện có. Nghiên cứu và nộp các hồ sơ mới thay thế những số đăng ký cũ bị vướng xuất xứ không thể duy trì hay gia hạn được. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động nghiên cứu, đăng ký sản phẩm để giảm thiểu công việc thủ công.

- Cải thiện mẫu mã, bao bì của một số sản phẩm cho phù hợp.

- Đầu tư thời gian, con người, máy móc thiết bị và công nghệ để nghiên cứu và cho ra các sản phẩm mới chất lượng, nâng cao doanh số và tạo thương hiệu cho công ty.

- Cải tiến chất lượng, giảm giá thành các sản phẩm, hạn chế lãng phí một số sản phẩm chưa ổn định.

- Triển khai Iso trong sản xuất, chống lãng phí trong quá trình sản xuất: thời gian chờ, sản phẩm hư hỏng, lãng phí nguyên phụ liệu, nhân công; Sắp xếp kế hoạch sản xuất hợp lý.

- Tiếp nhận máy móc thiết bị được đầu tư mới, hướng dẫn và đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp lại dây chuyền sản xuất mới và dây chuyền sản xuất cũ tăng hiệu quả sản xuất, đảm bảo cung ứng hàng hóa kịp thời khi có nhu cầu.

- Giám sát chặt chẽ theo chiều sâu quá trình điều hành hoạt động. Tổ chức sản xuất khoa học hiệu quả, siết chặt kỷ luật lao động. Đào tạo nâng cao và phân loại tay nghề công nhân để xây dựng lương thưởng phù hợp, luân chuyển khi đã phân

loại được tay nghề. Tổ chức sản xuất 2 ca trong cả 2 nhà máy và có cán bộ kiểm tra giám sát. Tinh gọn sản xuất để tiết kiệm chi phí và nâng cao năng suất lao động.

- Tập trung triển khai công tác nghiên cứu các sản phẩm mới cho dự án dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt, mũi, tai và các sản phẩm mới khác để phát triển thị trường.

- Xem xét lại đơn giá sản phẩm hợp lý sau khi đã đầu tư lượng lớn máy móc thiết bị trong sản xuất và các đơn giá không còn phù hợp với thực tế.

- Đầu tư nghiên cứu theo chiều sâu mở các lớp đào tạo kỹ thuật cho nhân viên có mời các giảng viên đại học được, giáo sư về đào tạo.

- Đầu tư xây dựng hệ thống điện mặt trời tại nhà máy Đông Dược.

- Tổ chức đào tạo lại cho công nhân về kiến thức chung GMP và GMP vô trùng.

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống sản xuất tự động hóa thay thế lao động thủ công.

3. Công tác tài chính, đầu tư:

- Kiểm toán báo cáo tài chính và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, kiểm tra thuế năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch chi trả và thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông.

- Đảm bảo tốt nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tiếp tục đầu tư nhà hoàn thiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất và nhà Quản lý chất lượng QA tại khu công nghiệp Cẩm Vịnh, Cẩm Xuyên với chi phí đầu tư dự án trên 20 tỷ.

- Tiếp tục đầu tư mở rộng xây dựng các dây chuyền sản xuất thuốc và các loại sản phẩm khác, đầu tư sửa chữa văn phòng chi nhánh bán hàng.

- Áp dụng quản lý tài chính tổng thể toàn công ty thông qua hệ thống phần mềm kế toán ERP và môi trường làm việc số để nâng cao năng suất lao động, đánh giá được năng lực của cán bộ công nhân viên, từ đó bố trí công việc tối ưu cho cán bộ công nhân viên và tiết kiệm chi phí.

- Tăng cường kiểm soát công nợ và tập trung thu nợ tiền bán hàng.

- Kiểm tra kiểm soát và kiểm tra định mức tồn kho, công nợ một cách chặt chẽ, nâng cao hiệu quả kinh doanh, không để nợ xấu và nợ khó đòi phát sinh cao. Có phương hướng xử lý những nợ xấu còn tồn đọng để tránh thất thoát vốn của Công ty.

- Định mức dự trữ nguyên liệu đảm bảo luân chuyển nguồn vốn hợp lý. Kiểm soát giá nguyên liệu đầu vào nhằm giảm giá vốn, xây dựng định mức chi phí sát thực tế, tiết kiệm chi phí, tránh lãng phí.

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, phương tiện vận tải phục vụ sản xuất và kinh doanh theo kế hoạch duyệt của hội đồng quản trị hàng năm.

- Đầu tư cơ sở Chi nhánh ngoại tỉnh và nội tỉnh khi có cơ hội phù hợp.

- Phối hợp xây dựng một số quy chế mới về phân loại lao động và quy chế thưởng phạt trong chính sách tiền lương, điều chỉnh một số vấn đề chưa hợp lý trong các chính sách về tiền lương, quy chế chi tiêu, chính sách bán hàng hiện tại để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Cập nhật kịp thời và thực hiện đúng các chính sách pháp luật của nhà nước ở tất cả các bộ phận nhằm giảm chi phí phạt khi các cơ quan nhà nước kiểm tra.

- Tìm kiếm và đàm phán với các ngân hàng, có kế hoạch huy động vốn hiệu quả để đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư dự án kịp thời với lãi suất ưu đãi nhất.

4. Công tác tổ chức nhân sự:

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng theo mục tiêu 3P cho cán bộ nhân viên trong công ty để nâng cao năng suất lao động.

- Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động, nâng lương cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định.

- Tổ chức nghỉ dưỡng cho cán bộ công nhân viên năm 2026.

- Tuyển dụng và thu hút lao động giỏi, quản lý và bán hàng giỏi.

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Tổ chức các hội nghị, tổng kết, sơ kết...

- Công tác thi đua khen thưởng năm 2026.

Tổng giám đốc



Lê Quốc Khánh



Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 - KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

TÀI SẢN		31/12/2025	01/01/2025
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	151.815.611.646	146.944.463.742
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	9.070.733.967	4.145.024.857
1	Tiền	9.070.733.967	4.145.024.857
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	65.822.279.273	60.321.389.316
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	63.090.952.828	55.037.884.130
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.003.836.562	5.588.557.176
3	Phải thu ngắn hạn khác	683.330.066	824.108.209
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.955.840.183)	(1.129.160.199)
IV	Hàng tồn kho	74.928.020.429	77.848.097.526
1	Hàng tồn kho	75.262.883.604	78.543.124.453
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(334.863.175)	(695.026.927)
V	Tài sản ngắn hạn khác	1.994.577.977	4.629.952.043
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	988.453.273	384.683.985
2	Thuế GTGT được khấu trừ	1.003.267.943	4.111.626.503
3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	2.856.761	133.641.555
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	159.566.337.797	158.413.073.182
I	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
II	Tài sản cố định	144.485.495.215	114.048.430.391
1	Tài sản cố định hữu hình	119.275.271.552	88.909.426.429
-	Nguyên giá	287.128.472.169	243.440.991.156
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(167.853.200.617)	(154.531.564.727)
2	Tài sản cố định vô hình	25.210.223.663	25.139.003.962
-	Nguyên giá	27.116.594.160	26.625.078.780
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(1.906.370.497)	(1.486.074.818)
III	Bất động sản đầu tư	-	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	8.481.930.725	34.604.300.250
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	8.481.930.725	34.604.300.250
V	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
VI	Tài sản dài hạn khác	6.598.911.857	9.760.342.541
1	Chi phí trả trước dài hạn	6.598.911.857	9.760.342.541
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		311.381.949.443	305.357.536.924

NGUỒN VỐN		31/12/2025	01/01/2025
C	NỢ PHẢI TRẢ	176.593.196.764	175.210.471.635
I	Nợ ngắn hạn	154.848.335.638	149.330.072.373
1	Phải trả người bán ngắn hạn	61.792.184.502	52.140.596.318
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13.707.157.394	26.376.567.862
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.759.563.955	1.120.186.918
4	Phải trả người lao động	9.461.537.193	8.060.251.153
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	5.136.096.120	6.430.713.716
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	9.090.910	29.545.456
7	Phải trả ngắn hạn khác	5.005.630.395	5.791.956.769
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	57.584.379.754	48.906.578.766
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	392.695.415	473.675.415
II	Nợ dài hạn	21.744.861.126	25.880.399.262
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21.133.306.910	25.468.845.046
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	611.554.216	411.554.216
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	134.788.752.679	130.147.065.289
I	Vốn chủ sở hữu	134.788.752.679	129.806.408.745
1	Vốn góp của chủ sở hữu	99.344.180.000	99.344.180.000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>99.344.180.000</i>	<i>99.344.180.000</i>
2	Thặng dư vốn cổ phần	2.223.600.000	2.223.600.000
3	Quỹ đầu tư phát triển	12.690.810.784	12.090.810.784
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.530.161.895	16.147.817.961
-	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>396.190.961</i>	<i>352.823.949</i>
-	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	<i>20.133.970.934</i>	<i>15.794.994.012</i>
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	340.656.544
1	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	340.656.544
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)		311.381.949.443	305.357.536.924

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	420.492.406.924	420.790.506.303
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	12.955.410.963	11.498.624.119
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	407.536.995.961	409.291.882.184
4.	Giá vốn hàng bán	292.281.645.174	301.027.476.401
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	115.255.350.787	108.264.405.783
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	112.075.498	662.825.210
7.	Chi phí tài chính	4.713.942.493	3.758.565.334
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>4.382.215.981</i>	<i>3.541.106.728</i>
8.	Chi phí bán hàng	69.065.825.643	71.037.030.044
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.394.277.669	14.203.137.992
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	22.193.380.480	19.928.497.623
11.	Thu nhập khác	2.631.423.735	1.446.174
12.	Chi phí khác	97.781.629	67.447.815
13.	Lợi nhuận khác (40= 31-32)	2.533.642.106	(66.001.641)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	24.727.022.586	19.862.495.982
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4.593.051.652	4.067.501.970
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	20.133.970.934	15.794.994.012
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.026,69	1.564,76

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

	CHỈ TIÊU	Năm 2025	Năm 2024
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
1.	Lợi nhuận trước thuế	24.727.022.586	19.862.495.982
2.	Điều chỉnh cho các khoản		
-	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	15.041.122.478	11.652.968.097
-	Các khoản dự phòng	1.466.516.232	695.026.927
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	32.515.380	(2.233.979)
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	(79.121.408)	(7.001.399)
-	Chi phí lãi vay	4.382.215.981	3.541.106.728
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	45.570.271.249	35.742.362.356
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	(4.088.426.587)	10.723.133.382
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	3.280.240.849	(9.859.668.988)
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	(3.644.710.949)	21.979.888.434
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	2.557.661.396	(2.239.020.376)
-	Tiền lãi vay đã trả	(4.464.854.908)	(3.528.588.902)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(3.988.252.759)	(4.451.685.190)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	40.500.000
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(471.636.544)	(404.200.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	34.750.291.747	48.002.720.716
II	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(19.355.817.777)	(58.412.895.215)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	72.727.272	-
3.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	6.394.136	7.001.399
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(19.276.696.369)	(58.405.893.816)
II I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
1.	Tiền thu từ đi vay	200.722.362.907	281.943.804.920
2.	Tiền trả nợ gốc vay	(196.380.100.055)	(259.630.290.423)
3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(14.901.627.000)	(11.921.301.600)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(10.559.364.148)	10.392.212.897
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	4.914.231.230	(10.960.203)
	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	4.145.024.857	4.154.823.251
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	11.477.880	1.161.809
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	9.070.733.967	4.145.024.857

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tài sản năm:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 đạt 311,3 tỷ đồng. Cơ cấu tài sản cuối năm cơ bản được duy trì ở mức hợp lý, bảo đảm sự cân đối tương đối giữa tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn, trong đó tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 51,2%. Cơ cấu này phản ánh định hướng phát triển ổn định, bền vững của Công ty, đồng thời phù hợp với đặc thù phát triển hiện nay, khi hoạt động vận hành đòi hỏi nền tảng tài sản dài hạn đủ vững chắc để bảo đảm năng lực hoạt động và phát triển lâu dài.

Một điểm tích cực nổi bật là sự gia tăng của tài sản cố định đồng thời với việc giảm chi phí xây dựng cơ bản dở dang. Điều này cho thấy công ty đã hoàn thành các dự án đầu tư trọng điểm và đưa tài sản vào khai thác sử dụng. Việc chuyển hóa từ đầu tư dở dang sang tài sản vận hành không chỉ giúp nâng cao năng lực sản xuất mà còn tạo tiền đề cho tăng trưởng doanh thu trong các kỳ tiếp theo.

Đối với tài sản ngắn hạn, mặc dù tỷ trọng lớn tập trung vào các khoản phải thu và hàng tồn kho, song điều này cũng phản ánh quy mô hoạt động kinh doanh đang được duy trì ở mức tương đối cao, đặc biệt trong bối cảnh công ty mở rộng thị trường và gia tăng doanh số bán hàng. Các khoản phải thu gia tăng có thể gắn liền với việc mở rộng chính sách bán hàng và phát triển hệ thống phân phối, qua đó hỗ trợ tăng trưởng doanh thu.

Bên cạnh đó, hàng tồn kho có xu hướng giảm so với đầu năm, cho thấy công ty đã có những cải thiện nhất định trong công tác quản trị tồn kho và luân chuyển hàng hóa. Đây là tín hiệu tích cực trong việc tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Mặc dù tỷ trọng tiền và tương đương tiền còn ở mức thấp, song trong bối cảnh công ty đang tập trung nguồn lực cho hoạt động sản xuất – kinh doanh và mở rộng quy mô, việc phân bổ vốn vào các tài sản sinh lợi như phải thu và hàng tồn kho có thể được xem là phù hợp với chiến lược phát triển.

Cơ cấu nguồn vốn:

Cơ cấu nguồn vốn của Công ty tại thời điểm cuối năm được đánh giá theo hướng tương đối tích cực khi vẫn duy trì được sự cân đối giữa nợ phải trả và vốn chủ sở hữu, trong đó nợ phải trả chiếm khoảng 56,7% tổng nguồn vốn. Mức sử dụng đòn bẩy tài chính này cho thấy Công ty đã chủ động khai thác nguồn vốn vay có lãi suất thấp nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó hỗ trợ mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Bên cạnh đó, vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng trưởng nhờ phần lợi nhuận giữ lại, phản ánh Công ty vẫn duy trì được năng lực tích lũy nội tại và từng bước củng cố nền tảng tài chính. Đây là yếu tố có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao mức độ tự chủ tài chính, đồng thời giảm dần sự phụ thuộc vào các nguồn vốn bên ngoài trong dài hạn.

Ngoài ra, việc gia tăng các khoản phải trả người bán cho thấy Công ty đã có sự chủ động trong việc thỏa thuận điều kiện thanh toán với nhà cung cấp, góp phần giảm áp lực vốn ngắn hạn và hỗ trợ tối ưu dòng tiền trong kỳ.

Tuy nhiên, cơ cấu nợ hiện nay vẫn chủ yếu tập trung ở nợ ngắn hạn. Thực tế này yêu cầu Công ty cần tiếp tục tăng cường kiểm soát dòng tiền và quản trị vốn lưu động một cách chặt chẽ nhằm bảo đảm khả năng thanh toán trong kỳ. Nhìn chung, cơ cấu nguồn vốn hiện tại được đánh giá là phù hợp với giai đoạn phát triển của Công ty, vừa phát huy được vai trò của đòn bẩy tài chính, vừa duy trì được nền tảng vốn chủ sở hữu ở mức tương đối ổn định.

Tổng thể, cơ cấu nguồn vốn hiện nay cho thấy Công ty đang theo đuổi chiến lược tăng trưởng có kiểm soát, trên cơ sở kết hợp giữa việc sử dụng hợp lý đòn bẩy tài chính và tăng cường tích lũy nội lực. Tuy nhiên, Công ty vẫn tiếp tục theo dõi và kiểm soát chặt chẽ rủi ro thanh khoản trong ngắn hạn để bảo đảm an toàn tài chính và tính bền vững trong hoạt động.

2. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: Triệu VND

Chỉ tiêu	2023	Tỷ trọng	2024	Tỷ trọng	2025	Tỷ trọng
Doanh thu thuần	416.217	100%	409.292	100%	407.536	100%
<i>Hàng sản xuất</i>	336.971	81,0%	327.795	80,1%	342.330	84%
<i>Giá vốn hàng bán</i>	312.142	75,0%	301.027	73,5%	292.281	71,7%
<i>GV hàng sản xuất</i>	226.824		220.771		225.806	
Lợi nhuận gộp	104.075	25,0%	108.264	26,5%	115.255	28,3%
<i>Doanh thu tài chính</i>	65		663		112	0
<i>Chi phí tài chính</i>	4.853	1,2%	3.759	0,9%	4.714	1,2%
<i>Chi phí bán hàng</i>	68.116	16,4%	71.037	17,4%	69.065	16,9%
<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	15.436	3,7%	14.203	3,5%	19.394	4,8%
Lợi nhuận thuần HDKD	15.736	3,8%	19.928	4,9%	22.193	5,4%
<i>Lợi nhuận khác</i>	(108)		-66		2.533	0,6%
Tổng lợi nhuận trước thuế	15.628	3,8%	19.862	4,9%	24.727	6,1%
<i>Chi phí thuế TNDN</i>	3.200	0,8%	4.068	1,0%	4.593	1,1%
Lợi nhuận sau thuế	12.428	3%	15.795	3,9%	20.133	4,9%

Trong năm 2025, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt 407,54 tỷ đồng, cơ bản duy trì ổn định so với năm 2024. Kết quả này cho thấy Công ty tiếp tục giữ vững quy mô hoạt động và thị phần trong bối cảnh thị trường được phẩm cạnh tranh cao và còn nhiều thách thức.

Đáng ghi nhận, lợi nhuận gộp đạt 115,26 tỷ đồng, tăng khoảng 6,5% so với năm trước, qua đó nâng biên lợi nhuận gộp từ 26,5% lên 28,3%. Điều này phản ánh hiệu quả hoạt động cốt lõi được cải thiện rõ rệt, thông qua việc kiểm soát giá vốn, điều chỉnh giá bán hợp lý, tối ưu hóa hoạt động sản xuất và từng bước chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo hướng gia tăng tỷ trọng các sản phẩm có biên lợi nhuận cao.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 22,19 tỷ đồng, tương ứng biên lợi nhuận hoạt động khoảng 5,4%, cho thấy hoạt động kinh doanh chính tiếp tục tạo ra nguồn thu ổn định và có tính bền vững.

Lợi nhuận sau thuế đạt 20,13 tỷ đồng, tăng 27,5% so với năm trước; đồng thời biên lợi nhuận ròng được cải thiện từ 3,9% lên 4,9%. Kết quả này cho thấy Công ty không chỉ duy trì được quy mô doanh thu mà còn nâng cao hiệu quả

sinh lời, đồng thời kiểm soát tốt chi phí vận hành trong điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn.

Nhìn chung, Công ty duy trì được tăng trưởng lợi nhuận tích cực trên nền doanh thu ổn định, đồng thời cải thiện rõ rệt các chỉ tiêu biên lợi nhuận. Điều này phản ánh hiệu quả hoạt động tiếp tục được nâng cao và nền tảng tài chính đang được củng cố theo hướng an toàn, bền vững.

Một số chỉ tiêu cơ bản tài chính 2025

Chỉ tiêu \ Năm	2023	2024	2025
Khả năng thanh toán tổng quát	1,91	1,74	1,76
Khả năng thanh toán hiện hành	1,13	0,98	0,98
Khả năng thanh toán nhanh	0,61	0,46	0,49
Đòn bẩy tài chính	1,1	1,3	
Số ngày tồn kho	86	89	96
Số ngày phải thu	67	60	56
Số ngày phải trả	85	86	97
Lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu	9,8%	12,1%	14,9%
Lợi nhuận/ doanh thu	2,9%	3,9%	4,9%

Giai đoạn 2023–2025 có sự cải thiện rõ rệt về hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời. Cụ thể, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) tăng liên tục từ 9,8% lên 14,9%, đồng thời biên lợi nhuận ròng được cải thiện từ 2,9% lên 4,9%, phản ánh năng lực tạo lợi nhuận ngày càng được nâng cao.

Song song đó, công ty đã từng bước nâng cao hiệu quả quản lý vốn lưu động thông qua việc rút ngắn thời gian thu hồi công nợ và tận dụng hợp lý tín dụng thương mại từ nhà cung cấp bằng đàm phán điều khoản thanh toán có lợi hơn. Điều này góp phần cải thiện dòng tiền và tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn trong hoạt động kinh doanh.

Mặc dù các chỉ tiêu thanh khoản duy trì ở mức trung bình, doanh nghiệp vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính trong điều kiện hoạt động bình thường. Đồng thời, việc duy trì quy mô tồn kho ở mức phù hợp với đặc thù ngành dược đã góp phần đảm bảo tính liên tục và ổn định của nguồn cung.

Công ty đang từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cải thiện khả năng sinh lời và tăng cường quản trị tài chính, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững trong các kỳ tiếp theo.

3. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

STT	Hạng mục đầu tư	Số tiền (tỷ đồng)	Vốn tự có (tỷ đồng)	Vốn vay NHTM (tỷ đồng)
I	Nhà xưởng, văn phòng công ty và chi nhánh	14,4	6,8	7,6
1	Nhà và đất văn phòng chi nhánh Hà Nội	1,8	1,8	-
2	Nhà quản lý chất lượng QA	5,2	2,0	3,2
3	Xưởng sản xuất thuốc viên nén và xưởng sản xuất thuốc kem mỡ, nước	7,4	3,0	4,4
II	Thiết bị	0,9	0,9	-
1	Hệ thống hút khói và cấp bù gió nhà máy Tân Dược	0,3	0,3	-
2	Hệ thống PCCC VP 167 Hà Huy Tập, Cẩm Vĩnh	0,4	0,4	-
3	Hệ thống phòng sạch bao gồm (Panel, HVAC, Điện) thuộc công trình: Lắp lấy mẫu nhà máy Đông dược	0,2	0,2	-
I	Máy móc	2,6	2,6	-
1	Máy trộn bột hình lập phương	0,2	0,2	-
2	Lật cấp nguyên liệu - Laminar cấp độ B (kho), máy hút bột chân không QVC-1	0,1	0,1	-
3	Máy vô nang, máy đóng gói, bộ khuôn vỉ ống, bộ indate	1,2	1,2	-
4	Máy đóng hộp, máy dán nhãn...	0,6	0,6	-
5	Máy kiểm tra tính toàn vẹn màng lọc cho thuốc nhỏ mắt	0,2	0,2	-
6	Thiết bị đo tiêu phân online cho dây chuyền thuốc nhỏ mắt	0,3	0,3	-
II	Phương tiện vận tải	1,7	1,7	-
1	Ô tô tải Isuzu	0,9	0,9	-
2	Xe Ford Ranger XLS 6AT trắng (HCM)	0,8	0,8	-
	Tổng cộng	19,6	12,0	7,6

Trong năm 2025, Công tác đầu tư của công ty với tổng giá trị **19,6 tỷ đồng**, tập trung chủ yếu vào **nhà xưởng, hệ thống sản xuất và thiết bị chuyên dụng** nhằm nâng cao năng lực sản xuất và đảm bảo tiêu chuẩn chất

lượng. Cơ cấu nguồn vốn hợp lý với tỷ trọng vốn tự có chiếm phần lớn, kết hợp sử dụng vốn vay ở mức phù hợp. Hoạt động đầu tư được thực hiện theo định hướng rõ ràng, góp phần củng cố nền tảng vận hành và tạo tiền đề cho tăng trưởng trong các năm tiếp theo.

Năm nay công ty vẫn đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên, đóng nộp BHXH cho người lao động, nộp ngân sách đầy đủ. Chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền tỷ lệ 15% với giá trị gần 15 tỷ đồng.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh các chính sách bán hàng và ban hành các quy chế mới nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các chi nhánh, qua đó góp phần cải thiện hiệu quả kinh doanh chung của toàn Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty chú trọng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chặt chẽ, kịp thời và đồng bộ; đồng thời thực hiện phân công nhiệm vụ hợp lý, sát sao, phù hợp với chức năng của từng bộ phận. Việc nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm soát trên toàn hệ thống đã góp phần tăng cường hiệu quả quản trị, bảo đảm hoạt động của Công ty được triển khai thống nhất, minh bạch và hiệu quả hơn.

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2025.

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	20.133.970.934 đ
Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức	19.395.068.800 đ
<i>1. Chi trả cổ tức cho cổ đông 16%/năm bằng tiền mặt</i>	<i>15.895.068.800 đ</i>
<i>2. Trích quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>2.000.000.000 đ</i>
<i>3. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>1.500.000.000 đ</i>

III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, kiểm tra thuế năm 2025, xây dựng kế hoạch chi trả cổ tức và bảo đảm nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đồng thời, Công ty tiếp tục đầu tư dự án nhà máy sản xuất và nhà QA tại Khu công nghiệp Cẩm Vịnh, mở rộng dây chuyền sản xuất, sửa chữa văn phòng chi nhánh, mua sắm máy móc thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh đó, Công ty tăng cường quản lý tài chính thông qua hệ thống ERP, kiểm soát chặt chẽ công nợ, tồn kho, chi phí và giá vốn, đồng thời hoàn thiện các quy chế về lao động, tiền lương, chi tiêu và chính sách bán hàng. Công ty cũng chủ động cập nhật quy định pháp luật, phối hợp với các ngân hàng để huy động vốn hiệu quả, bảo đảm phục vụ kịp thời cho nhu cầu đầu tư và phát triển.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách về quản lý kinh tế. Trả nợ gốc và lãi vay đúng theo tiến độ. Nộp BHXH. BHYT. BHTN và các chính sách chế độ cho người lao động đầy đủ, kịp thời. Thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 .

Chỉ tiêu tài chính

Tổng doanh thu bán hàng:	485 tỷ
- Trong đó doanh thu bán hàng sản xuất:	400 tỷ
Lợi nhuận sau thuế	20 tỷ - 25 tỷ
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu	15%/Năm - 20%/Năm
Thu nhập bình quân phần đầu:	11.000.000 -12.000.000 đồng/người/tháng

Công tác đầu tư

Tổng mức đầu tư dự kiến năm 2026 là 20 tỷ đồng bao gồm đầu tư dự án Cẩm Vịnh, đầu tư dự án điện mặt trời, mua sắm các máy móc thiết bị tăng năng lực sản xuất.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ỦY VIÊN HĐQT**



Nguyễn Hữu Sáng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

*V/v: Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch,
Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu*

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;

Để Đại hội bắt đầu tiến hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh kính trình Đại hội thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn như sau:

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Ông: Lê Hồng Phúc - CT HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh – Chủ tọa
2. Ông: Nguyễn Hữu Sáng -TV HĐQT Công ty CP Dược Hà Tĩnh -Thành viên

II. BAN THƯ KÝ

1. Bà: Hồ Thị Cảnh Trà – BP KHSX Công ty CP Dược Hà Tĩnh
2. Ông: Phan Đình Đức – BP HCNS Công ty CP Dược Hà Tĩnh

III. BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ông Phan Anh Huy – Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà: Bùi Thị Hoa – TV Ban kiểm soát
3. Ông: Phan Đình Tiến – TV Ban Kiểm soát

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.



Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

“V/v Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;

- Căn cứ nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty trong năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (triệu đồng)	Năm 2024 (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng giá trị tài sản	311.382	305.357	102,0
2	Vốn chủ sở hữu	134.789	130.147	103,6
3	Doanh thu thuần	407.537	409.292	99,6
4	Lợi nhuận từ HĐKD	22.200	19.928	111,4
5	Lợi nhuận khác	2.534	(66)	
6	Lợi nhuận trước thuế	24.727	19.862	124,5
7	Lợi nhuận sau thuế	20.134	15.795	127,5

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2025 của Công ty

II. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2026:

1. Tổng doanh thu năm 2026 là 485 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng Hadiphar là 400 tỷ đồng.

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt 20 tỷ - 25 tỷ đồng, chi trả cổ tức cho cổ đông từ 15%/Năm - 20%/Năm bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.

3. Triển khai các dự án, đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư để hoàn thiện từng bước các dự án còn dang dở của năm 2025, mua sắm máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại nhằm tăng năng lực sản xuất và xây dựng các dây chuyền mới để đa dạng hóa các sản phẩm thuốc chữa bệnh cung ứng cho thị trường.

- Mua sắm phương tiện vận tải để tăng cung ứng hàng hóa.

- Nghiên cứu mua nhà, đất xây dựng cho chi nhánh ngoại tỉnh của Công ty khi có điều kiện và một số địa phương khi cần thiết mở rộng thị trường. Từng bước sửa chữa và xây dựng mới cơ sở vật chất: kho, văn phòng làm việc cho chi nhánh nội ngoại tỉnh khi có điều kiện.

4. Đăng ký đề tài mới năm 2026 để nâng cao công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị phục vụ người tiêu dùng. Đăng ký nghiên cứu các sản phẩm tương đương sinh học.

5. Có kế hoạch mở thêm Chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty TNHH một thành viên của Công ty khi có yêu cầu cần thiết cho thị trường.

6. Ứng dụng và hoàn thiện các phần mềm quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

7. Mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để làm tăng nguồn lực và xuất khẩu.

8. Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động quản lý, thu hút và trẻ hóa đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý giỏi để đưa công ty hòa nhập nhanh với xu thế phát triển.

9. Thanh toán chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt tỉ lệ 16%.

Với những định hướng và mục tiêu chính cho năm 2026 đã báo cáo tại Đại hội nêu trên, Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của Quý Cổ đông để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có thể thực hiện tốt các mục tiêu đề ra và xây dựng tốt thương hiệu cho Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc



Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, chi trả cổ tức năm 2025*

Và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh ngày 26/04/2023;

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026 như sau:

I. Phân phối lợi nhuận năm 2025, chi trả cổ tức năm 2025:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2025.

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	99.344.180.000
2	Doanh thu thuần	407.536.995.961
3	Lợi nhuận trước thuế	24.727.022.586
4	Thuế TNDN phải nộp	4.593.051.652
5	Lợi nhuận sau thuế	20.133.970.934
6	Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức	19.395.068.800
a	Trích lập các quỹ	3.500.000.000
-	Trích quỹ đầu tư phát triển	2.000.000.000
-	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.500.000.000
b	Chi trả cổ tức 16% bằng tiền mặt, số tiền dự kiến chi trả	15.895.068.800

2. Chi trả cổ tức năm 2025.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu công ty Cổ phần dược Hà Tĩnh

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 16% Vốn điều lệ
- Hình thức chi trả cổ tức: chi trả bằng tiền mặt
- Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
- Thời gian chi trả: Trong năm 2026
- Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2025 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cụ thể, lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc, thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2026

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh, Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2026 như sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	485
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	20-25
3	Trích lập các quỹ (tỷ đồng)	1-2
4	Chi trả cổ tức (%/năm)	15-20

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung nêu trên.

Xin cảm ơn Đại hội.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Phúc